

BÁO CÁO

Trả lời kiến nghị của cử tri trước kỳ họp (thường lệ) cuối năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Triển khai thực hiện Báo cáo số 583/BC-HĐND ngày 19/11/2024 của Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh Cao Bằng về việc tổng hợp kiến nghị cử tri trước kỳ họp (thường lệ) cuối năm 2024 của HĐND tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh đã giao các cơ quan chuyên môn rà soát, nghiên cứu trả lời các kiến nghị của cử tri.

Nay, UBND tỉnh báo cáo Thường trực HĐND tỉnh như sau:

I. LĨNH VỰC NÔNG - LÂM NGHIỆP

1. Cử tri huyện Quảng Hòa kiến nghị

Sau hơn 04 năm động thổ Dự án chăn nuôi bò sữa và chế biến sữa công nghệ cao của Tập đoàn TH Truemilk trên địa bàn thị trấn Hòa Thuận, đến nay dự án vẫn chưa được triển khai đi vào hoạt động theo Kế hoạch. Đề nghị UBND tỉnh kiến nghị với Tập đoàn nhằm đẩy nhanh tiến độ xây dựng dự án để sớm hoàn thành đi vào hoạt động như cam kết.

Trả lời:

** Dự án chậm tiến độ do nguyên nhân sau:*

- Tình hình dịch bệnh Covid - 19 diễn biến phức tạp trong giai đoạn từ cuối năm 2019 đến năm 2022 nên ảnh hưởng đến việc thực hiện các thủ tục hồ sơ và triển khai các hạng mục của dự án.

- Công tác giải phóng mặt bằng kéo dài khoảng 1 năm 5 tháng (từ tháng 5 năm 2020 đến tháng 10/2021) đến ngày 19/11/2021 công ty mới được giao đất trên thực địa; ngày 22/12/2021 Công ty mới được cho thuê đất để thực hiện dự án do đó ảnh hưởng đến triển khai các thủ tục của nhà đầu tư.

- Việc xác định thời gian tiến độ dự án trong đề xuất dự án của nhà đầu tư chưa thực sự phù hợp và đảm bảo khả thi trong quá trình thực hiện dự án (Tại Quyết định chủ trương đầu tư số 1114/QĐ-UBND ngày 19/7/2019: Xác định thời gian từ lúc cấp Quyết định chủ trương đầu tư (7/2019) đến thời điểm năm bắt đầu xây dựng trang trại (năm 2020) chỉ khoảng 6 tháng, chưa tính toán đến thời gian

giải phóng mặt bằng của dự án; tại Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư lần 2 (Quyết định số 599/QĐ-UBND ngày 22/4/2020: xác định trong năm 2020 đầu tư san lấp mặt bằng, trong khi nhà đầu tư chưa được giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án...)

- Nhà đầu tư chưa chủ động thực hiện thủ tục đề nghị cấp phép xây dựng và triển khai xây dựng các hạng mục của dự án; dự án gặp vướng mắc liên quan đến việc đóng góp vốn điều lệ của nhà đầu tư theo quy định của Luật doanh nghiệp và hoàn trả ngân sách nhà nước kinh phí giải phóng mặt bằng.

** Về quá trình làm việc, đơn đốc nhà đầu tư triển khai dự án:*

- Từ năm 2023 đến nay, UBND tỉnh và các sở, ngành đã nhiều lần làm việc với nhà đầu tư¹ để thống nhất các nội dung liên quan đến triển khai dự án, trong đó tập trung giải quyết nội dung về góp vốn điều lệ và hoàn trả ngân sách nhà nước kinh phí giải phóng mặt bằng của dự án.

- Hiện nay dự án đang chậm tiến độ so với tiến độ trong quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư, do vậy dự án cần được UBND tỉnh chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư để có cơ sở triển khai các bước tiếp theo. UBND tỉnh đã quyết liệt chỉ đạo các sở, ngành phối hợp làm việc, yêu cầu nhà đầu tư thực hiện hoàn thành đóng góp vốn điều lệ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và thực hiện hoàn trả ngân sách nhà nước về kinh phí giải phóng mặt bằng của dự án.

+ Đối với nội dung đóng góp vốn điều lệ: Ngày 22/10/2024, Công ty đã thực hiện đóng góp đủ vốn điều lệ theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

+ Đối với nội dung hoàn trả ngân sách nhà nước kinh phí giải phóng mặt bằng: Ngày 23/10/2024, Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì làm việc với một số sở, ngành liên quan để thống nhất nội dung liên quan đến việc hoàn trả ngân sách nhà nước kinh phí giải phóng mặt bằng của dự án và một số nội dung về ưu đãi đầu tư của dự án. Tại cuộc họp các ngành thống nhất: Việc hoàn trả ngân sách nhà nước kinh phí giải phóng mặt bằng của dự án được thực hiện sau khi hoàn thành hồ sơ quyết toán giải phóng mặt bằng của dự án; UBND tỉnh đã có văn bản chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị theo chức năng nhiệm vụ được giao khẩn trương hoàn thành công tác quyết toán hồ sơ giải phóng mặt bằng dự án, đồng thời, đơn đốc, đề nghị nhà đầu tư phối hợp thực hiện hoàn thành việc hoàn trả ngân sách nhà nước kinh phí giải phóng mặt bằng của dự án, từ đó xem xét điều chỉnh tiến độ dự án để nhà đầu tư triển khai dự án đảm bảo quy định của pháp luật.

2. Cử tri huyện Trùng Khánh kiến nghị

Do chịu ảnh hưởng của cơn bão số 3, nhân dân 02 xóm Đoòng Giải, xóm Thang Sập, xã Cao Chương bị ngập úng hư hại cây trồng và mất mùa trên 80%. Đề nghị UBND tỉnh hỗ trợ giống cây trồng và phân bón cho nhân dân khôi phục sản xuất và trồng trọt.

¹ Năm 2023: BQLKKT tổ chức làm việc 01 cuộc với nhà đầu tư; năm 2024 tổ chức làm việc 04 cuộc với nhà đầu tư (trong đó: Lãnh đạo UBND tỉnh chủ trì làm việc: 01 cuộc; Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì phối hợp với các sở, ngành làm việc: 02 cuộc; Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì làm việc: 01 cuộc).

Trả lời:

Bão số 3 vừa qua đã gây thiệt hại nặng nề về nhà ở, cây trồng, vật nuôi trong sản xuất nông nghiệp, công trình cơ sở hạ tầng, tài sản của Nhân dân và Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội đã khẩn trương vào cuộc chỉ đạo, huy động các nguồn lực, tập trung khắc phục thiệt hại do bão, mưa lũ. Trước tình hình đó, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cao Bằng đã thực hiện phân bổ kinh phí từ nguồn Quỹ cứu trợ tỉnh Cao Bằng để hỗ trợ thiệt hại đối với diện tích lúa, hoa màu, rau màu bị thiệt hại do bão số 3 gây ra cho các huyện, thành phố, với tổng kinh phí hỗ trợ là 6.164,190 triệu đồng, trong đó huyện Trùng Khánh đã được cấp kinh phí 108,150 triệu đồng.

Đối với kiến nghị của nhân dân 02 xóm Đoòng Giải, xóm Thang Sập, xã Cao Chương đề nghị UBND huyện Trùng Khánh kiểm tra, rà soát, xác định rõ nhu cầu hỗ trợ giống cây trồng và phân bón của nhân dân; căn cứ quy định tại khoản 6, Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đề điều sửa đổi năm 2020, UBND các cấp quyết định sử dụng dự phòng ngân sách của địa phương để xử lý nhu cầu khẩn cấp cho ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai; trường hợp vượt quá khả năng cân đối của địa phương báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định.

II. LĨNH VỰC THỦY LỢI - NƯỚC SINH HOẠT**1. Cử tri huyện Thạch An kiến nghị**

Đề nghị tỉnh đầu tư xây dựng công trình thủy lợi phục vụ tưới tiêu, sản xuất và xây dựng công trình nước sạch cho nhân dân xóm Pác Lũng, xã Đức Xuân.

Trả lời:

Việc đầu tư xây dựng cần lập thủ tục đầu tư theo Luật Đầu tư công, vì vậy đề nghị UBND xã Đức Xuân, UBND huyện Thạch An tổ chức khảo sát sơ bộ, đánh giá sự cần thiết đầu tư, mục tiêu đầu tư và các hạng mục cơ bản của công trình, báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT và các ngành liên quan, lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư trình các cấp thẩm quyền theo quy định để đưa công trình vào kế hoạch đầu tư công và bố trí nguồn vốn để thực hiện. Đồng thời, UBND huyện Thạch An xem xét, cân đối ngân sách nguồn vốn để bố trí thực hiện.

2. Cử tri huyện Hạ Lang kiến nghị

Công ty TNHH một thành viên Thủy nông Cao Bằng (*đơn vị quản lý*) đoạn kênh mương từ xóm Lũng Đa (*Đa Dưới*) xã Minh Long đến Làng thanh niên lập nghiệp thuộc xóm Bản Khoàng, xã Lý Quốc đã xuống cấp trầm trọng, bùn đất đã tràn đầy mương, nước chảy ngược. Đề nghị Công ty TNHH một thành viên Thủy nông Cao Bằng khẩn trương giải quyết ngay.

Trả lời:

Công trình kênh Lý Vạn, xã Lý Quốc do công ty TNHH MTV Thủy nông khai thác. Tuyến kênh có chiều dài 12km (từ xóm Lũng Đa, xã Minh Long đến

Làng Thanh niên lập nghiệp thuộc xóm Bản Khoàng), công trình có nhiệm vụ tưới cho 15ha diện tích nông nghiệp của xã Lý Quốc, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng. Trong quá trình vận hành, điều tiết kênh có cán bộ quản lý trực tiếp thường xuyên vệ sinh các tuyến kênh bảo đảm dòng chảy phục vụ tưới cho bà con Nhân dân sản xuất. Vào tháng 10/2024, Công ty TNHH MTV Thủy nông cũng đã tiến hành nạo vét kênh Lý Vạn với khối lượng nạo vét 456,0m³ nhưng do tuyến kênh kéo dài nên Công ty chưa thực hiện nạo vét được toàn bộ tuyến kênh. Vì vậy, theo kế hoạch công ty sẽ tiếp tục tiến hành nạo vét các đoạn còn lại của tuyến kênh Lý Vạn trong tháng 12/2024. Đề nghị UBND xã Lý Quốc tuyên truyền các văn bản pháp luật nâng cao ý thức nhân dân không xả rác vào lòng kênh, bảo vệ công trình thủy lợi, đồng thời chỉ đạo các xóm phối hợp với Công ty TNHH MTV Thủy nông ra quân nạo vét hàng năm.

3. Cử tri huyện Hòa An kiến nghị

Trong quá trình thi công tuyến mương Báng tại thị trấn Nước Hai (*do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm chủ đầu tư*), người dân phát hiện một số khung chữ U bị rút bớt thép, cụ thể ở các đoạn mương: đoạn trên Thổ công, đoạn dưới bể nước cũ của Hợp tác xã cũ và đoạn Nà Khoang. Đề nghị Chủ đầu tư khẩn trương kiểm tra và có biện pháp xử lý.

Trả lời:

Hạng mục kênh Báng thuộc dự án Cụm hồ chứa nước tỉnh Cao Bằng² có chiều dài khoảng 3km, được đơn vị thi công triển khai từ tháng 9/2023 và cơ bản hoàn thành vào tháng 12/2023. Sở Nông nghiệp và PTNT thực hiện quản lý chất lượng công trình theo đúng quy định hiện hành.

Nhận được ý kiến của dân phản ánh thiếu thép kênh, ngày 22/11/2024, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tổ chức cuộc họp mời cử tri phản ánh và các bên liên quan cùng kiểm tra thực tế tại hiện trường công trình. Sau khi thảo luận, để đảm bảo khách quan, các bên cùng thống nhất đục dỡ thành kênh tại vị trí do cử tri lựa chọn. Kết quả kiểm tra sau đục dỡ: Các bên có mặt tại công trình chứng kiến số lượng thép dọc thành kênh đủ theo bản vẽ thiết kế và cùng thống nhất công trình mương Báng thi công đảm bảo đúng hồ sơ thiết kế được duyệt.

Việc người dân quan tâm, theo dõi, kiểm tra, giám sát chất lượng công trình rất đáng được biểu dương, ghi nhận. Đề nghị chính quyền xã, phường, thị trấn và UBND các huyện khi nhận được thông tin như trên cần tổ chức lực lượng (tổ giám sát cộng đồng...) kiểm tra, nếu có dấu hiệu vi phạm trình cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định, đồng thời, cần xem xét nguồn cung cấp thông tin, nếu có mục đích xấu cần nghiêm khắc nhắc nhở, nếu gây thiệt hại lớn về kinh tế cần xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Cử tri huyện Hà Quảng kiến nghị

Hiện nay, trên địa bàn huyện Hà Quảng đang triển khai, thực hiện đầu tư xây dựng một số công trình Hồ chứa nước sinh hoạt thuộc dự án của Bộ Nông

² Dự án đang triển khai thực hiện, dự kiến hoàn thành năm 2025.

nghiệp và Phát triển nông thôn. Tuy nhiên, nhu cầu nước sinh hoạt của nhân dân xóm Cha Vạc, xã Cải Viên không thuộc danh mục đã được phê duyệt. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm đầu tư xây dựng Hồ chứa nước tại xóm Cô Phây, xóm Cha Vạc, xã Cải Viên, huyện Hà Quảng để phục vụ nhu cầu nước sinh hoạt cho Nhân dân.

Trả lời:

Hiện nay, trên địa bàn huyện Hà Quảng đang triển khai dự án thành phần số 2 "Xây dựng các công trình cấp, trữ nước vùng Lục Khu, tỉnh Cao Bằng" thuộc Dự án xây dựng các công trình cấp, trữ nước vùng Lục khu tỉnh Cao Bằng, vùng cao núi đá tỉnh Hà Giang và huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu³. Dự án gồm 14 hồ chứa nước tại 6 xã trên địa bàn vùng Lục Khu, huyện Hà Quảng; đang trong quá trình lựa chọn nhà thầu và dự kiến khởi công xây dựng trong tháng 12/2024.

Tại Báo cáo số 3546/BC-UBND ngày 06/11/2024 về kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ 20 HĐND tỉnh khoá XVII, nhiệm kỳ 2021-2026 có nội dung: *"Trong tháng 9/2024, UBND huyện Hà Quảng tiến hành rà soát và tổng hợp nhu cầu đầu tư các dự án, công trình giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn huyện. Tại Báo cáo số 2996/BC-UBND ngày 23/9/2024 của UBND huyện Hà Quảng tổng hợp nhu cầu đầu tư các dự án, công trình giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn huyện Hà Quảng thuộc nguồn vốn do Bộ Nông nghiệp và PTNT quản lý đã đề xuất danh mục 85 công trình nước sinh hoạt gửi Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Cao Bằng để tổng hợp, kiến nghị với Bộ Nông nghiệp và PTNT quan tâm đầu tư xây dựng, trong đó có công trình Hồ vãi địa Cô Phây xóm Cha Vạc, xã Cải Viên"*.

Đối chiếu với danh mục các công trình được đề xuất theo Báo cáo số 2996/BC-UBND ngày 23/9/2024 của UBND huyện Hà Quảng, Sở Nông nghiệp và PTNT đã rà soát và xác định các danh mục công trình đều thuộc các dự án nhóm C. Đối với các dự án do Bộ Nông nghiệp và PTNT quản lý và giao vốn thường là các dự án nhóm B trở lên. Theo đó, Sở Nông nghiệp và PTNT đề xuất chung với Bộ Nông nghiệp và PTNT dự án *"Xây dựng công trình cấp, trữ nước sinh hoạt vùng cao khan hiếm nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng"*.

Riêng đối với nhu cầu cấp nước Xóm Cha Vạc, xã Cải Viên, hiện đã có một công trình hồ chứa nước trong khu vực. Do đó, cần đánh giá chi tiết khả năng cấp nước của hồ hiện có so với nhu cầu thực tế từ đó có giải pháp và đề xuất phù hợp với tình hình khu vực. Tuy nhiên, Sở Nông nghiệp và PTNT chưa nhận được báo cáo đánh giá của UBND huyện Hà Quảng. Đề nghị UBND huyện tiếp tục rà soát, đánh giá và gửi Sở Nông nghiệp và PTNT trình cấp có thẩm quyền quyết định.

III. LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP

1. Cử tri huyện Thạch An kiến nghị

³ Dự án đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt tại Quyết định số 389/QĐ-BNN-TCTL, ngày 31 tháng 01 năm 2023.

Đề nghị tinh đầu tư cột kéo điện bê tông chữ A và lắp đặt công tơ cho cụm dân cư Phía Đeng của xóm Pác Khoang, xã Đức Xuân.

Trả lời:

Năm 2024, Ngành điện đã đầu tư xây dựng đường dây kiên cố, đảm bảo điều kiện kỹ thuật bán lẻ điện đến từng khách hàng. Điện lực Thạch An – Công ty Điện lực Cao Bằng đã lập phương án vật tư lắp đặt công tơ từng hộ dân trong cụm. Thời gian dự kiến thực hiện trong tháng 12/2024.

2. Cử tri huyện Bảo Lâm kiến nghị

Hiện nay, trên địa bàn xã Vĩnh Quang, huyện Bảo Lâm chỉ có 04/14 xóm được sử dụng điện lưới Quốc gia. Đề nghị UBND tỉnh bố trí nguồn vốn kéo điện lưới quốc gia cho 10 xóm còn lại của xã.

Trả lời:

Về thực trạng cấp điện trên địa bàn huyện Bảo Lâm:

- Tỷ lệ có lưới điện quốc gia là 74,18%. Trong đó trên địa bàn xã Vĩnh Quang tỷ lệ có lưới điện quốc gia là 59,61% (*số liệu đến tháng 10 năm 2024 do Công ty Điện lực Cao Bằng cung cấp*).

- Qua rà soát trên địa bàn xã Vĩnh Quang, huyện Bảo Lâm tổng số hộ dân có nhu cầu cấp điện là 410 hộ tại các xóm: Thiêng Nà, Cốc Tém, Nà Lầu, Khuổi Rò, Nà Luông, Nặm Uôm, Nà Tôm, Nà Hiên, Phiêng Rù.

- Các dự án đang đầu tư xây dựng:

+ Tỉnh đầu tư: các xóm của xã Vĩnh Quang (theo Quyết định số 1048/QĐ-UBND ngày 19/6/2020 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt Đề án Đầu tư xây dựng các công trình cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2020-2025) đều có trong danh mục đầu tư giai đoạn tiếp theo của đề án. Do đó, trong thời gian tới các cơ quan, đơn vị liên quan sẽ bố trí vốn để đầu tư cấp điện cho các xóm chưa có điện của xã Vĩnh Quang, huyện Bảo Lâm.

+ Huyện đầu tư: Hiện nay UBND huyện Bảo Lâm đang đầu tư⁴ dự án bố trí sắp xếp dân cư xóm Bản Miều, Phiêng Rù, Nà Luông, Nà Tôm, Nà Lạn, xã Vĩnh Quang cấp điện cho các hộ dân cụ thể như sau:

- (1) Cụm dân cư xóm Nà Luông, Nà Tôm (khu 1): 09 hộ dân
- (2) Cụm dân cư xóm Bản Miều, Phiêng Rù (khu 2): 26 hộ dân
- (3) Cụm dân cư xóm Nà Lạn (khu 3): 10 hộ dân.
- (4) Cụm dân cư khu vực giáp ranh: 36 hộ.

+ Ngành điện đầu tư: không có.

⁴ Quyết định số 1215/QĐ-UBND ngày 15/8/2023 của UBND huyện Bảo Lâm về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình: Dự án bố trí sắp xếp dân cư xóm Bản Miều, Phiêng Rù, Nà Luông, Nà Tôm, Nà Lạn, xã Vĩnh Quang, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

Tổng cộng các hộ dân được cấp điện theo dự án nêu trên là 81 hộ dân. Như vậy, trong tổng 10 xóm còn lại của xã Vĩnh Quang còn 365 hộ dân chưa có điện lưới quốc gia.

Như vậy, sau khi các dự án hoàn thành nâng tỷ lệ số hộ dân được sử dụng điện là 686 hộ chiếm tỷ lệ 68% tổng số hộ trong toàn xã.

Trong thời gian tới, tỉnh sẽ tiếp tục kiến nghị Trung ương xem xét cấp kinh phí tiếp tục thực hiện Chương trình cấp điện nông thôn miền núi, hải đảo cho tỉnh Cao Bằng tổng nhu cầu vốn là 283 tỷ đồng theo Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 đã được Thủ tướng phê duyệt. Tiếp tục chỉ đạo các Sở, ban, ngành, UBND các huyện tiếp tục bố trí huy động mọi nguồn lực để đầu tư các dự án cấp điện, bố trí nguồn vốn lồng ghép 03 chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình khác để đầu tư các dự án cấp điện trên địa bàn huyện Bảo Lâm nói chung và cho các xóm chưa có điện của xã Vĩnh Quang nói riêng để nâng cao tỷ lệ số hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia cho sinh hoạt, sản xuất, nâng cao đời sống dân trí, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

3. Cử tri huyện Hà Quảng kiến nghị

Đối với Hạng mục công trình điện thấp sáng tại khu vực Cửa khẩu Sóc Giang, xã Sóc Hà đã được thi công hoàn thành, hiện nay có một số cột điện đã có dấu hiệu xuống cấp, tuy nhiên đến nay hệ thống điện chiếu sáng vẫn chưa đưa vào sử dụng. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh sớm thực hiện các điều kiện cần thiết để đưa công trình đèn chiếu sáng vào sử dụng.

Trả lời:

Đối với Hạng mục công trình điện chiếu sáng tại khu vực cửa khẩu Sóc Giang (*khu vực sân xung quanh nhà trạm kiểm soát liên hợp và đường giao thông xung quanh nhà trạm*), thuộc dự án Trạm kiểm soát liên hợp và hạ tầng cửa khẩu Sóc Giang: Đến nay đã hoàn thành thi công xây dựng và lắp đặt, các vật tư, thiết bị điện là mới hoàn toàn, được kiểm tra, thí nghiệm và đưa vào vận hành đảm bảo chất lượng theo hồ sơ thiết kế và các yêu cầu kỹ thuật được duyệt, hiện nay đã đưa vào sử dụng nên không có dấu hiệu xuống cấp theo như ý kiến kiến nghị của cử tri.

4. Cử tri huyện Trùng Khánh kiến nghị

Đề nghị lắp đèn năng lượng mặt trời thấp sáng cho 02 xóm Thang Sập và xóm Tài Nam 2 của xã Cao Chương.

Trả lời:

Trong thời gian qua huyện Trùng Khánh đã đầu tư, lắp đặt đèn cao áp, đèn năng lượng mặt trời thấp sáng tại trung tâm các xã trên địa bàn (như xã Cao Chương, Quang Hán, Xuân Nội, Đàm Thủy, Đức Hồng, Phong Châu...). Việc đầu tư, lắp đặt đèn năng lượng mặt trời chiếu sáng cho các xóm, các điểm tập trung đông dân cư trên địa bàn huyện Trùng Khánh là cần thiết. Tuy nhiên, do

nguồn lực hạn chế, trong khi trên địa bàn huyện có 203 xóm, do vậy huyện chưa có kinh phí để lắp đặt đèn năng lượng mặt trời tại trung tâm các xóm (trong đó có xóm Thang Sập và xóm Tài Nam 2 xã Cao Chương). Trong thời gian tới, huyện sẽ xem xét đầu tư khi có nguồn kinh phí.

IV. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG CƠ BẢN

1. Cử tri huyện Quảng Hòa kiến nghị

- Khu tái định cư tại thị trấn Tà Lùng đã được đầu tư và thực hiện hoàn thành. Tuy nhiên, cơ sở hạ tầng còn hạn chế, xuống cấp, hệ thống đèn chiếu sáng bị hư hỏng, tuyến đường nối khu Tái định cư 1 với khu Tái định cư 2 chiều dài khoảng trên 500m chưa được đầu tư xây dựng. Đề nghị tỉnh quan tâm đầu tư xây dựng các hạng mục trên để phục vụ cho nhân dân đi lại, sinh hoạt thuận lợi.

- Thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 25/01/2022 của Tỉnh ủy giai đoạn 2021 - 2025 về xây dựng đô thị Phục Hòa, thị trấn Quảng Uyên trở thành đô thị loại IV. Hiện nay, còn nhiều tiêu chí chưa đạt, phần lớn do thiếu vốn đầu tư hạ tầng kỹ thuật. Đề nghị UBND tỉnh xem xét, phân bổ kinh phí đầu tư cho huyện để triển khai thực hiện, sớm hoàn thành mục tiêu của Nghị quyết.

2. Cử tri huyện Bảo Lạc, Bảo Lâm, Hạ Lang kiến nghị

Đề nghị UBND tỉnh quan tâm bố trí nguồn vốn đầu tư xây dựng, tu sửa, nâng cấp các công trình sau:

+ Xây dựng cặp chợ biên giới tại xã Cốc Pàng, Bảo Lạc để nhân dân giao thương hai bên biên giới.

+ Xây dựng kè chống xói lở 2 bên bờ suối Cai Kim để bảo vệ hơn 30ha đất trồng lúa 2 vụ từ xóm Bản Cài đến xóm Nà Luông huyện Hạ Lang với chiều dài khoảng 4,5 km.

+ Xây kè bờ sông Quây Sơn, đoạn Ái Cảnh từ dưới đập thuộc xóm Bản Thang giáp với Lũng Đa (*Đa Trên*), xã Minh Long, huyện Hạ Lang. Trong thời gian vừa qua, do ảnh hưởng của cơn bão số 3 đã xuất hiện vết nứt dài khoảng 20m và gây sạt lở phần ta luy âm, có nguy cơ sạt lở xuống lòng sông (*với chiều dài 2km*).

+ Xây dựng đường bê tông lên các cột mốc biên giới xã Thị Hoa, Hạ Lang để đảm bảo chủ quyền an ninh biên giới quốc gia và tạo điều kiện cho lực lượng tham gia tuần tra được thuận lợi hơn.

Trả lời kiến nghị (1) và (2):

Đến thời điểm hiện nay, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Cao Bằng đã bố trí và phân bổ hết cho các chương trình, dự án theo Nghị quyết của HĐND tỉnh. Trong đó, đã cắt giảm, giãn tiến độ của nhiều dự án chưa được đầu tư trong giai đoạn này để tập trung nguồn lực đầu tư cho dự án trọng điểm tỉnh là dự án “*Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư (PPP) (giai đoạn 1)*”. Bên cạnh đó, các nguồn thu của tỉnh trong những năm gần đây đều không đạt kế

hoạch. Đặc biệt, trong tháng 9 vừa qua, cơn bão số 3 (Yagi) đã gây thiệt hại vô cùng to lớn về người, tài sản của Nhân dân và Nhà nước trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố đã và đang huy động mọi nguồn lực, sử dụng các nguồn vốn địa phương để tập trung khắc phục thiệt hại, ổn định cuộc sống của người dân.

Mặt khác, ngày 08/10/2024, Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông báo dự kiến kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước năm 2025 tại công văn số 8222/BKHĐT-TH, trong đó dự kiến tổng số vốn ngân sách Nhà nước năm 2025 của tỉnh Cao Bằng được thông báo giảm so với số dự kiến của tỉnh tại Báo cáo số 1816/BC-UBND ngày 18/7/2024. Theo đó, tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 **thực tế được giao** của tỉnh thấp hơn so với số vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021. Do vậy, tỉnh Cao Bằng đang phải rà soát cắt giảm và giãn tiến độ một số dự án đang dự kiến đầu tư trong giai đoạn 2021-2025.

Với các lý do trên, hiện nay UBND tỉnh chưa cân đối được nguồn vốn để thực hiện đầu tư các hạng mục, dự án theo kiến nghị của cử tri các huyện Quảng Hòa, Bảo Lạc, Bảo Lâm, Hạ Lang.

Trong trường hợp thật sự cần thiết phải triển khai dự án ngay trong giai đoạn này, đề nghị UBND các huyện Quảng Hòa, Bảo Lạc, Bảo Lâm, Hạ Lang chủ động rà soát, cắt giảm danh mục dự án, chủ động bố trí từ nguồn NSDP đã phân cấp cho huyện, lồng ghép các nguồn vốn và huy động nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện tư xây dựng công trình theo kiến nghị của cử tri theo đúng quy định của pháp luật.

Mặt khác, đề nghị UBND các huyện Quảng Hòa, Bảo Lạc, Bảo Lâm, Hạ Lang xem xét, nghiên cứu lựa chọn các dự án theo thứ tự ưu tiên để đưa vào kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030 của huyện. Ngoài ra, đối với kiến nghị liên quan đến khu tái định cư tại thị trấn Tà Lùng, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh xem xét, hỗ trợ đầu tư từ nguồn thu hợp pháp của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh dành để đầu tư trong giai đoạn 2026-2030 nếu cân đối được nguồn vốn.

V. LĨNH VỰC GIAO THÔNG - VẬN TẢI

1. Cử tri huyện Bảo Lạc, Bảo Lâm, Hà Quảng kiến nghị

Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục xem xét bố trí và hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường sau:

+ Cải tạo, nâng cấp tuyến đường tỉnh lộ 217 (đoạn từ thị trấn Bảo Lạc vào Ủy ban nhân dân xã Cốc Pàng và đoạn rẽ vào Ủy ban nhân dân xã Thượng Hà) huyện Bảo Lạc.

+ Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ xã Ngọc Động, huyện Hà Quảng sang xã Hồng An, huyện Bảo Lạc.

+ Hỗ trợ kinh phí hỗ trợ khắc phục các tuyến đường bị sạt lở do bão lũ (*con bão số 3*) gây ra trên địa bàn huyện Bảo Lạc.

+ Nâng cấp tuyến đường liên xã từ xóm Nà Ngà, xã Vĩnh Quang - xã Kim Cúc, huyện Bảo Lạc vì hiện nay đã xuống cấp rất nghiêm trọng.

+ Nâng mức kinh phí duy tu, bảo dưỡng hàng năm đối với các tuyến đường do xã Vĩnh Quang, huyện Bảo Lâm quản lý từ 3 triệu lên 5 triệu/1km để đảm bảo cho việc duy tu bảo dưỡng.

+ Nâng cấp tuyến đường tỉnh 215 đoạn Ngọc Động (*Hà Quảng*) - Hồng An (*Bảo Lạc*).

+ Đường nối từ thị trấn Thông Nông với thị trấn Xuân Hòa qua địa bàn xã Đa Thông, huyện Hà Quảng do cắt cua nên đoạn đường mới không đi qua Trường Tiểu học và THCS Thị Xuân; vì vậy 02 đầu đoạn đường đi vào nhà trường bị xuống cấp gây khó khăn cho việc đi lại của phụ huynh, học sinh và giáo viên. Đề nghị nâng cấp 02 đoạn đầu nối đi vào nhà trường để Nhân dân đi lại thuận tiện.

+ Sửa chữa, nâng cấp đoạn đường từ thị trấn Thông Nông đến xã Càn Yên qua địa bàn xã Đa Thông huyện Hà Quảng vì hiện nay tuyến đường đã xuống cấp gây khó khăn cho việc đi lại của Nhân dân.

Trả lời:

(1) Cải tạo, nâng cấp tuyến đường tỉnh lộ 217 (đoạn từ thị trấn Bảo Lạc vào Ủy ban nhân dân xã Cốc Pàng và đoạn rẽ vào UBND xã Thượng Hà) huyện Bảo Lạc:

- Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Tỉnh 217: Tuyến đường tỉnh 217 được đầu tư năm 2008 hoàn thành nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng năm 2012 với chiều dài 28 Km. Điểm đầu Km0+00 đầu nối vào đường Tỉnh 202 thuộc địa phận thị trấn Bảo Lạc, huyện Bảo Lạc; điểm cuối tại mốc 535 thuộc địa phận xã Cốc Pàng, huyện Bảo Lạc, phục vụ đi lại cho nhân dân xã Cốc Pàng và xã Đức Hạnh huyện Bảo Lâm. Sau 12 năm đưa vào khai thác đến nay, tuyến đường đã xuống cấp nghiêm trọng, phương tiện đi lại khó khăn nhưng vẫn đang khai thác và sử dụng. UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo UBND huyện xem xét lồng ghép các nguồn vốn (NSDP huyện bố trí, Chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn vốn hợp pháp khác...) trong giai đoạn tới để nâng cấp tuyến đường này.

- Đoạn rẽ vào UBND xã Thượng Hà: Đoạn này thuộc đường huyện (đường Ngàm Trạm - Chè Léch - Cốc Sỳ (Mốc 564). Huyện đã đưa vào 2 danh mục đầu tư từ nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024. Hiện nay đã hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu và đang chuẩn bị khởi công.

(2) Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ xã Ngọc Động, huyện Hà Quảng sang xã Hồng An, huyện Bảo Lạc; (3) Nâng cấp tuyến đường tỉnh 215 đoạn Ngọc Động (Hà Quảng) - Hồng An (Bảo Lạc):

UBND tỉnh ủng hộ đề nghị của cử tri UBND các huyện Hà Quảng, Bảo Lạc về việc đầu tư, cải tạo, nâng cấp các tuyến đường quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Hiện nay, đang là năm thứ 4, chuẩn bị bước sang năm thứ 5 thực hiện kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025, các nguồn vốn của tỉnh đã được phân bổ hết cho các chương trình, dự án. Trong đó, tỉnh đã cắt giảm danh mục, giãn tiến độ thực hiện nhiều dự án để tập trung nguồn lực đầu tư cho dự án trọng điểm của tỉnh, là dự án đường bộ cao tốc Đông Đăng (tỉnh Lạng Sơn) – Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) giai đoạn 1 theo hình thức đối tác công tư (PPP). Bên cạnh đó, trong năm 2024 trên địa bàn tỉnh đã xảy ra nhiều trận mưa lớn gây ngập lụt, lũ quét và sạt lở nghiêm trọng ở nhiều nơi. Đặc biệt trong những ngày qua, cơn bão số 3 (Yagi) đã gây ra thiệt hại vô cùng to lớn về người và tài sản của Nhân dân và Nhà nước trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh đã huy động mọi nguồn vốn và sử dụng nguồn vốn dự phòng ngân sách để tập trung khắc phục hậu quả thiên tai. Do đó, tại thời điểm này, UBND tỉnh chưa cân đối được nguồn vốn bố trí, hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa các công trình nêu trên.

Đề nghị UBND các huyện: Bảo Lạc, Hà Quảng căn cứ tính chất cấp bách của các công trình nêu trên, chủ động rà soát, cắt giảm danh mục dự án, bố trí từ các nguồn vốn đã phân cấp cho huyện, lồng ghép các nguồn vốn và huy động nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện đầu tư xây dựng theo kiến nghị của cử tri hoặc xem xét, nghiên cứu lựa chọn các dự án theo thứ tự ưu tiên để đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 của huyện.

(4) Hỗ trợ kinh phí hỗ trợ khắc phục các tuyến đường bị sạt lở do bão lũ (cơn bão số 3) gây ra trên địa bàn huyện Bảo Lạc:

Trên cơ sở tình hình thiệt hại, nhu cầu kinh phí khắc phục của các đơn vị địa phương rất lớn và khả năng cân đối các nguồn kinh phí của tỉnh, UBND tỉnh đã trình Thường trực Tỉnh ủy phương án phân bổ kinh phí hỗ trợ các đơn vị, địa phương khắc phục hậu quả thiệt hại từ đầu năm đến nay, đặc biệt ưu tiên cho khắc phục thiệt hại do cơn bão số 3. Theo đó, UBND huyện Bảo Lạc được hỗ trợ 25 tỷ đồng để khắc phục thiệt hại do cơn bão số 3 gây ra trên địa bàn huyện. Căn cứ tình hình thiệt hại, nhu cầu kinh phí khắc phục tại các địa phương, UBND tỉnh đã tiếp tục đề xuất Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ kinh phí để khắc phục thiệt hại do cơn bão số 3.

(5) Nâng cấp tuyến đường liên xã từ xóm Nà Ngà, xã Vĩnh Quang - xã Kim Cúc, huyện Bảo Lạc vì hiện nay đã xuống cấp rất nghiêm trọng:

Tuyến đường từ xóm Nà Ngà, xã Vĩnh Quang, huyện Bảo Lâm - Xã Kim Cúc, huyện Bảo Lạc dài 12 km do UBND huyện Bảo Lâm quản lý. Tuy nhiên hiện nay các nguồn vốn thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã phân bổ hết cho các chương trình, dự án đồng thời do nguồn vốn ngân sách tỉnh, ngân sách huyện có hạn không thể đáp ứng nhu cầu đầu tư ngay, do đó chưa có nguồn vốn bố trí đầu tư theo ý kiến kiến nghị của cử tri, UBND huyện sẽ xem xét đầu tư khi cân đối được nguồn vốn.

(6) Nâng mức kinh phí duy tu, bảo dưỡng hàng năm đối với các tuyến đường do xã Vĩnh Quang, huyện Bảo Lâm quản lý từ 3 triệu lên 5 triệu/1km để đảm bảo cho việc duy tu bảo dưỡng:

Hiện nay, hệ thống đường địa phương trên địa bàn tỉnh rất rộng, dàn trải với chiều dài tương đối lớn, qua theo dõi nhiều năm nay, công tác duy tu, bảo dưỡng thường xuyên tại một số địa phương thực hiện chưa được hiệu quả theo yêu cầu, chưa kịp thời phát hiện các hư hỏng phát sinh trên tuyến, nhất là những dịp mưa, bão; chưa ngăn chặn kịp thời sự xuống cấp của các công trình đường bộ đã khai thác từ lâu.

Kinh phí duy tu, bảo dưỡng thường xuyên thực hiện theo Nghị quyết số 95/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Cao Bằng, theo đó, đối với đường xã là 3 triệu đồng/1km/1năm. Qua đánh giá, thì định mức kinh phí thực hiện duy tu, bảo dưỡng thường xuyên trên các tuyến đường địa phương thực tế chỉ đáp ứng khoảng 25% định mức kỹ thuật cho công tác này; hầu hết các cơ quan, đơn vị chỉ thực hiện các công việc khơi rãnh, thông cống, bạt lè, phát cỏ và hót sọt nhỏ trên tuyến, trực bão lũ, tuần đường... Từ đó, ảnh hưởng lớn đến chất lượng tổ chức triển khai nhiệm vụ sửa chữa thường xuyên trên các tuyến đường xã.

Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông vận tải phối hợp với các sở, ngành, địa phương rà soát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 95/2021/NQ-HĐND và tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo đề xuất HĐND tỉnh điều chỉnh nâng mức kinh phí duy tu, bảo dưỡng thường xuyên hàng năm đối với các tuyến đường xã để đảm bảo phù hợp trong giai đoạn 2025-2030.

(7) Đường nối từ thị trấn Thông Nông với thị trấn Xuân Hòa qua địa bàn xã Đa Thông, huyện Hà Quảng do cắt của nên đoạn đường mới không đi qua Trường Tiểu học và THCS Thị Xuân; vì vậy 02 đầu đoạn đường đi vào nhà trường bị xuống cấp gây khó khăn cho việc đi lại của phụ huynh, học sinh và giáo viên. Đề nghị nâng cấp 02 đoạn đầu nối đi vào nhà trường để Nhân dân đi lại thuận tiện:

Theo Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công của dự án: Cải tạo, nâng cấp đường từ thị trấn Xuân Hoà - thị trấn Thông Nông, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng được cấp thẩm quyền phê duyệt đã có thiết kế vượt nối 02 đầu đoạn đường cũ đi vào trường Trường Tiểu học và THCS Thị Xuân, cụ thể: Kết cấu vượt nối như kết cấu mặt đường của dự án (thảm mặt đường bê tông nhựa), chiều dài vượt nối đoạn đầu là 30,20 m, chiều dài vượt nối đoạn sau là 41,90 m (theo hướng tuyến từ thị trấn Xuân Hoà đến thị trấn Thông Nông).

Hiện nay, dự án đang triển khai thi công xây dựng, đoạn tuyến nối trên hiện đang thực hiện thi công hót dọn sạt lở do mưa bão, dự kiến sẽ hoàn thành trong Quý I/2025. Trong thời gian thi công, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông sẽ chỉ đạo, nhắc nhở, đôn đốc đơn vị thi công, tư vấn giám sát thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện và sửa chữa các vị trí hư

hông, đi lại khó khăn đảm bảo các phương tiện tham gia giao thông thuận tiện và an toàn.

(8) *Sửa chữa, nâng cấp đoạn đường từ thị trấn Thông Nông đến xã Cần Yên qua địa bàn xã Đa Thông huyện Hà Quảng vì hiện nay tuyến đường đã xuống cấp gây khó khăn cho việc đi lại của Nhân dân:*

Tiểu dự án: Cải tạo nâng cấp đường tỉnh 204 (đoạn thị trấn Thông Nông, xã Cần Yên) huyện Hà Quảng thuộc dự án "Phát triển cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu để hỗ trợ sản xuất cho đồng bào các tỉnh miền núi, trung du phía Bắc, tỉnh Cao Bằng" được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 716/QĐ-TTg ngày 13/6/2022. Dự án sử dụng vốn vay của Chính phủ Nhật bản và vốn đối ứng từ nguồn ngân sách địa phương. Thời gian thực hiện dự án 04 năm kể từ ngày ký hiệp định, tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay chưa ký kết được hiệp định với nhà tài trợ. Hiện nay hồ sơ dự án đã được chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện theo ý kiến thẩm định, dự kiến UBND tỉnh phê duyệt dự án trong tháng 12/2024.

Sau khi ký kết được hiệp định (*dự kiến Quý I, Quý II năm 2025 ký kết hiệp định với nhà tài trợ*), Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh triển khai bước thiết kế bản vẽ thi công, thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và lựa chọn nhà thầu xây lắp, dự kiến khởi công công trình trong Quý IV năm 2025, hoàn thành thi công xây dựng công trình trong Quý IV năm 2027.

2. Cử tri thành phố Cao Bằng kiến nghị

Đầu tuyến đường tránh Quốc lộ 4A - Quốc lộ 3 (*đoạn dốc Sầm Linh*) đất tại bãi đổ thải công trình bị san lấp diện tích đất của người dân. Đề nghị Sở Giao thông vận tải có phương án giải quyết dứt điểm, trả lại mặt bằng diện tích đất như ban đầu cho nhân dân canh tác, sản xuất.

Trả lời:

Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông vận tải tổ chức kiểm tra, đánh giá công tác đổ thải của Dự án tuyến tránh thành phố Cao Bằng (Quốc lộ 4A - Quốc lộ 3 cũ). Dự án có bãi thải duy nhất tại khu vực Khe Rùa (Nà Toòng), hiện nay theo hồ sơ dự án được phê duyệt, các nhà thầu thi công phải vận chuyển toàn bộ đất đá thừa của dự án đến bãi thải Khe Rùa.

Đối với phần diện tích đất bị san lấp của người dân đoạn dốc Sầm Linh, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông vận tải tích cực chỉ đạo nhà thầu và các đơn vị có liên quan kiểm tra, rà soát và có trách nhiệm hút dọn, khôi phục trả lại diện tích mặt bằng cho các hộ dân. Thời gian rà soát, khắc phục (nếu có) dự kiến hoàn thành trong tháng 12/2024.

3. Cử tri huyện Hạ Lang kiến nghị

Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giao thông vận tải, thực hiện các biện pháp cưỡng chế đối với hộ gia đình ông Nông Văn Lập, xóm Bang Dưới, xã Lý

Quốc, huyện Hạ Lang đã xây nhà trái phép vi phạm hành lang giao thông (đường Quốc lộ 4A đoạn công trường THPT Bằng Ca).

Trả lời:

Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông vận tải tổ chức kiểm tra hiện trường vị trí phản ánh trên tuyến Quốc lộ 4A. Thực tế, hộ gia đình ông Nông Văn Lập, xóm Bang Dưới, xã Lý Quốc, huyện Hạ Lang (đường Quốc lộ 4A đoạn công trường THPT Bằng Ca) đã có hành vi xây dựng nhà trái phép và vi phạm hành lang an toàn giao thông. Tuy nhiên, đối với nội dung tổ chức “*cưỡng chế tháo dỡ hành vi vi phạm là xây dựng nhà trên hành lang đường bộ*” theo kiến nghị của cử tri huyện Hạ Lang, cần nghiên cứu thực hiện theo đúng thẩm quyền và tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành⁵.

UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Giao thông vận tải phối hợp với UBND huyện Hạ Lang nghiên cứu, tham mưu xử lý nội dung nêu trên theo các quy định của pháp luật về quản lý bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh⁶.

4. Cử tri huyện Thạch An kiến nghị

Đơn vị thi công Dự án đường bộ cao tốc Đồng Đăng (Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (Cao Bằng) san gạt làm đường đã vùi lấp mương thủy lợi, đường ống dẫn nước tưới tiêu đồng ruộng ở xóm Nà Pá, xã Đức Xuân. Đề nghị sở Giao thông vận tải chỉ đạo đơn vị thi công giải quyết cho nhân dân.

Trả lời:

Ngày 22/11/2024, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông đã tổ chức buổi kiểm tra hiện trường, mời Hội đồng Bồi thường hỗ trợ và Tái định cư huyện Thạch An, UBND xã Đức Xuân, Đại diện Xóm Nà Pá, Doanh nghiệp dự án và Nhà thầu thi công kiểm tra vị trí theo kiến nghị cử tri.

Tại thời điểm kiểm tra, các hộ dân đã gạt lúa xong. Vị trí tại lý trình Km56+300 theo kiến nghị, hiện trạng có mương thủy lợi bằng bê tông xi măng cắt ngang đường cao tốc Đồng Đăng (Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (Cao Bằng), dự án chưa có phương án thiết kế hoàn trả mương thủy lợi này.

Ban Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông đã phối hợp Doanh nghiệp dự án chỉ đạo Nhà thầu triển khai thi công bổ sung cống ngang đường (cống tròn đường kính 1,25m) để dẫn nước đầu nối mương thủy lợi hiện trạng, đảm bảo canh tác cho các hộ dân.

Trong quá trình thi công, Ban Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông phối hợp với Doanh nghiệp dự án, Nhà thầu thi công theo đúng thiết kế, đảm bảo dẫn nước và hoàn thành trong tháng 01/2025.

VI. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN - MÔI TRƯỜNG

1. Cử tri huyện Nguyên Bình kiến nghị

⁵ Luật Giao thông đường bộ; Nghị định của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; Nghị định của Chính phủ quy định quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

⁶ Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 08/4/2020 của UBND tỉnh Cao Bằng.

(1) UBND tỉnh đã thu hồi giấy phép xây dựng Nhà máy thủy điện Hoa Thám, nhiều diện tích đất đai hai bên bờ sông bị thu hồi làm hồ chứa nước hiện nay bị bỏ không. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn xem xét, hướng dẫn thủ tục, hồ sơ giao lại đất cho nhân dân để canh tác trồng trọt và tránh lãng phí đất đai.

Trả lời:

Nhà máy thủy điện Hoa Thám đã được UBND tỉnh ban hành quyết định thu hồi đất và giao cho UBND huyện Nguyên Bình quản lý (*Quyết định số 118/QĐ-UBND ngày 16/02/2023*). Tuy nhiên, do hiện nay Ngân hàng Phát triển Việt Nam đang khởi kiện Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển năng lượng Đông Bắc ra tòa nên chưa bàn giao đất trên thực địa cho UBND huyện Nguyên Bình theo ý kiến kiến nghị của cử tri.

(2) Năm 2020, thực hiện công tác sáp nhập địa giới hành chính, xã Phan Thanh có 22 hộ ở khu vực Cánh Lò thuộc xóm Lũng Cam được điều chỉnh về xóm Lũng Páp xã Mai Long quản lý. Các loại giấy tờ của người dân đã điều chỉnh về xã Mai Long. Tuy nhiên phần địa giới đất đai, tài nguyên... chưa thực hiện điều chỉnh về Mai Long quản lý mà vẫn thuộc xã Phan Thanh quản lý. Đề nghị UBND tỉnh xem xét thực hiện điều chỉnh địa giới hành chính khu vực nhóm hộ Cánh Lò xóm Lũng Cam xã Phan Thanh về xã Mai Long để quản lý theo quy định.

Trả lời:

Thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 09/9/2019 của HĐND tỉnh Cao Bằng⁷, huyện Nguyên Bình đã thực hiện sắp xếp 22 hộ dân của xóm Cánh Lò xã Phan Thanh vào xóm Lũng Páp xã Mai Long. Tuy nhiên, trong Đề án sắp xếp, sáp nhập của xóm và báo cáo của huyện chỉ nêu phương án sáp nhập 22 hộ dân của xóm Cánh Lò xã Phan Thanh mà không nêu điều chỉnh phần diện tích đất tự nhiên của xóm Cánh Lò xã Phan Thanh về xã Mai Long quản lý.

Để thuận lợi trong công tác quản lý của chính quyền cấp xã, đồng thời không làm thay đổi bản đồ địa giới hành chính, UBND huyện Nguyên Bình đã ban hành văn bản đề nghị cho chủ trương thực hiện ghép cụm dân cư gồm 22 hộ dân thuộc xóm Lũng Páp xã Mai Long (khu vực xóm Cánh Lò cũ) về sinh hoạt tại xóm Lũng Cam xã Phan Thanh theo quy định.

Hiện nay, UBND tỉnh đã ban hành văn bản⁸ chỉ đạo Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan triển khai các nội dung về rà soát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-HĐND của HĐND tỉnh; khảo sát thực tế, đánh giá công tác quản lý, tổ chức hoạt động của xóm, tổ dân phố... Sau khi có ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với UBND huyện Nguyên Bình thực hiện quy trình ghép cụm dân cư đối với 22 hộ dân của

⁷ Về việc sáp nhập, đổi tên xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

⁸ Công văn số 4223/VP-NC ngày 12/11/2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về triển khai Công văn số 2210-CV/BTCTU ngày 01/11/2024 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy

xóm Lũng Páp xã Mai Long về sinh hoạt tại xóm Lũng Cam xã Phan Thanh để quản lý theo quy định.

2. Cử tri thành phố Cao Bằng kiến nghị

(1) Cây xăng Công ty TNHH Tiên Phong Cao Bằng tại Tổ 3, phường Sông Bằng mặt bằng diện tích hẹp, khi xe ô tô có trọng tải lớn đến bơm xăng gây cản trở ách tắc giao thông, xăng có mùi hôi làm ảnh hưởng đến môi trường và sức khỏe, có nguy cơ cháy nổ gây nguy hiểm cho người dân sống xung quanh. Đề nghị UBND tỉnh Cao Bằng chỉ đạo các sở, ngành chuyên môn liên quan xem xét, kiểm tra thực tế và có phương án xử lý đối với hoạt động của cây xăng để đảm bảo môi trường sống cho người dân.

Trả lời:

Cửa hàng bán lẻ xăng dầu Tiên Phong, km2, phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng trước đây là cửa hàng xăng dầu số 02 thuộc Công ty Đầu tư xây dựng và thương mại 3-10. Cửa hàng chính thức đưa vào hoạt động từ năm 2000, đến năm 2020 chuyển nhượng cho Công ty TNHH Tiên Phong Cao Bằng⁹.

Địa điểm xây dựng cửa hàng phù hợp với quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Khu vực cửa hàng có diện tích 400m², được thiết kế, xây dựng và có trang thiết bị theo đúng quy định hiện hành về quy chuẩn, tiêu chuẩn cửa hàng bán lẻ xăng dầu, an toàn phòng cháy chữa cháy. Các cột bơm xăng dầu cách mép đường 6,1m, đảm bảo không gian cho các xe đỗ khi bơm xăng, dầu và không ảnh hưởng đến hành lang an toàn giao thông.

Cửa hàng xăng dầu được Sở Công Thương cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu¹⁰; Phòng Tài nguyên Môi trường Thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng) cấp Giấy xác nhận đăng ký Đề án bảo vệ môi trường¹¹; Phòng cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh Cao Bằng kiểm tra an toàn PCCC hằng năm¹².

Như vậy, căn cứ tình hình thực tiễn hoạt động và các tài liệu liên quan cho thấy Cửa hàng bán lẻ xăng dầu Tiên Phong, km2, phường Sông Bằng của Công ty TNHH Tiên Phong Cao Bằng đảm bảo các điều kiện kinh doanh xăng dầu theo quy định hiện hành¹³.

Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Công Thương phối hợp với các sở, ngành liên quan tăng cường kiểm tra các điều kiện về kinh doanh mặt hàng xăng dầu theo quy định; không cấp Giấy chứng nhận cửa hàng

⁹ Hợp đồng chuyển mua bán tài sản giữa 02 bên.

¹⁰ Số 927/GCNĐĐKKD-SCT, ngày 16/7/2020.

¹¹ Số 10/XN-TNMT, ngày 16/10/2009 (được UBND thành phố Cao Bằng cho phép chuyển tiếp hồ sơ Đề án bảo vệ môi trường từ Công ty Đầu tư xây dựng và thương mại 3-10 (cửa hàng số 2) sang Công ty TNHH Tiên Phong).

¹² Biên bản kiểm tra an toàn về PCCC gần đây nhất là ngày 05/6/2023.

¹³ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP; Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP.

đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu đối với các cửa hàng có tồn tại liên quan đến PCCC, bảo vệ môi trường và cho ngừng hoạt động đối với các cửa hàng không đủ điều kiện.

(2) Gia đình ông Lê Ích Lễ có một mảnh đất tại (Tổ 8, P Sông Hiến). Hằng năm gia đình vẫn nộp thuế trước bạ và thuế đất, thuế nhà ở đầy đủ từ năm 2001 đến nay. Tuy nhiên hiện giờ gia đình ông vẫn chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho mảnh đất trên dù các hộ dân xung quanh cùng sinh sống trên khu đất đó đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn xem xét, làm rõ vấn đề này và sớm giải quyết thủ tục, cấp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình ông Lê Ích Lễ.

Trả lời:

Qua rà soát, tại khu Khu Cuốn, tổ 8, phường Sông Hiến có trường hợp gia đình ông Bé Ích Lễ có vướng mắc về thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu. Gia đình ông Bé Ích Lễ mua đất với ông Phan Đức Bội năm 1992, có xác nhận của UBND phường Sông Hiến thửa đất số 142, tờ bản đồ số 17, diện tích 222m² (theo bản đồ trích đo là thửa đất số 48, diện tích 235,7m²), đã nộp thuế trước bạ nhà đất năm 2001, thửa đất trên nằm trong mặt bằng Kho lương thực Lò Than và đất Kho Quân nhu (khu Khu Cuốn) thuộc nhà nước quản lý.

Để giải quyết các các nội dung trên, ngày 20/11/2024, UBND tỉnh Cao Bằng ban hành Quyết định số 1567/QĐ-UBND về việc thành lập Tổ công tác liên ngành kiểm tra, rà soát toàn bộ quá trình quản lý, sử dụng đất của các hộ gia đình tại khu Khu Cuốn, tổ 8, phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng (trong đó có hộ gia đình ông Bé Ích Lễ, tổ 8, phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng). Thời gian hoàn thành việc kiểm tra, rà soát xong trước ngày 10/12/2024. UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết nội dung trên theo quy định.

3. Cử tri huyện Quảng Hòa kiến nghị

Hiện nay, đất để đắp thực hiện các công trình dự án đầu tư trên địa bàn huyện thiếu trầm trọng như: đường tỉnh 205, đường tránh thị trấn Quảng Uyên, Khu tái định cư Đồng Ất, thị trấn Quảng Uyên... Đồng thời, quy trình cấp phép đất đắp mất rất nhiều thời gian, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai, thực hiện các dự án. Đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét rút ngắn thời gian về quy trình cấp phép khai thác để đẩy nhanh thực hiện các công trình, dự án đảm bảo tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư công.

Trả lời:

Đối với việc cấp phép khai thác đất đắp để sử dụng cho các công trình dự án đầu tư, trong thời gian qua trên địa bàn tỉnh nói chung và địa bàn huyện Quảng Hòa nói riêng, cơ quan chuyên môn đã tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện chủ yếu 02 thủ tục sau:

- Thủ tục 1: “*Đăng ký khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình (đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc cho phép đầu tư mà sản phẩm khai thác chỉ được sử dụng cho xây dựng công trình đó)*”.

- Thủ tục 2: “*Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình*”.

Quy trình giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực địa chất và khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường đã được UBND tỉnh cắt giảm thời gian giải quyết theo quy định, trong đó có 02 thủ tục nêu trên. Theo đó, thủ tục 1 cắt giảm từ 57 ngày xuống còn 41 ngày làm việc (*giảm 16 ngày*), thủ tục 2 từ 57 ngày xuống còn 51 ngày làm việc (*giảm 06 ngày*).

Trong quá trình thẩm định hồ sơ, cơ quan chuyên môn đã tuân thủ các bước giải quyết hồ sơ theo quy trình quy định. Tuy nhiên, do chất lượng lập hồ sơ còn hạn chế, có nội dung chưa đảm bảo, nên sau khi kiểm tra thực địa, cơ quan chuyên môn ban hành văn bản yêu cầu nhà thầu chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ theo ý kiến của các cơ quan tham gia Đoàn kiểm tra, thẩm định hồ sơ. Thời gian chờ nhà thầu hoàn thiện hồ sơ không được tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính. Do đó, thời gian giải quyết hồ sơ còn phụ thuộc vào tiến độ và chất lượng chỉnh sửa hồ sơ của nhà thầu.

Ngoài ra, theo quy chế làm việc của UBND tỉnh, trong trường hợp hồ sơ có nội dung quan trọng cần thiết phải được UBND tỉnh thảo luận, xin ý kiến Ban cán sự đảng UBND tỉnh và Thường trực Tỉnh ủy (*ví dụ như: Xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy cho chủ trương để UBND tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình: San gạt mặt bằng xây dựng cơ sở hạ tầng xã Độc Lập, huyện Quảng Hòa*).

Từ tháng 6/2023, UBND tỉnh đã thành lập Tổ công tác liên ngành để giải quyết nhanh các thủ tục hành chính liên quan đến việc cấp Giấy phép khai thác khoáng sản, điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản và đăng ký khai thác đất đắp. Trong thời gian tới, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn xem xét cắt giảm thời gian và chỉ đạo cơ quan có thành viên Tổ công tác liên ngành tiếp tục đẩy nhanh tiến độ giải quyết các thủ tục liên quan đến đề nghị cấp phép hoạt động khoáng sản.

4. Cử tri huyện Thạch An kiến nghị

(1) Giá đền bù khi thu hồi đất nông nghiệp cho Dự án đường cao tốc Đông Đăng (*Lạng Sơn*) - Trà Lĩnh (*Cao Bằng*) thấp, chưa sát giá cả thực tế của địa phương (*có vị trí chỉ được 27.000 đồng/m²*). Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, xem xét hỗ trợ một phần kinh phí khi Nhà nước thu hồi đất.

Trả lời:

Khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án, giá đất để tính bồi thường (đền bù) là giá đất cụ thể được cấp có thẩm quyền quyết định phê duyệt tại thời điểm thu hồi đất (*giá đất quy định trong bảng giá nhân (x) hệ số điều chỉnh giá*

đất). Đối với dự án đường cao tốc Đồng Đăng (*tỉnh Lạng Sơn*) - Trà Lĩnh (*tỉnh Cao Bằng*), giá đất để tính tiền bồi thường do UBND huyện Thạch An quyết định phê duyệt theo ủy quyền (*Quyết định số 672/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc ủy quyền cho các UBND huyện, thành phố Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định giá đất và quyết định giá đất cụ thể*). UBND tỉnh sẽ giao, chỉ đạo UBND huyện Thạch An xem xét giải quyết, trường hợp vượt thẩm quyền báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

(2) Đề nghị UBND tỉnh xem xét khi đền bù giá đất nông nghiệp nhà nước thu hồi không nên quy định giá đền bù theo vị trí thửa đất (*vị trí 1, vị trí 2, vị trí 3*)... vì đã là đất nông nghiệp nằm trên một khu, cánh đồng đều có giá trị như nhau.

Trả lời:

Bảng giá các loại đất giai đoạn 2020-2024 được chia thành các vùng 1, vùng 2 và vùng 3 (*tương đương vị trí 1, vị trí 2, vị trí 3*)..., căn cứ Nghị định số 96/2019/NĐ-CP ngày 19/12/2019 của Chính phủ quy định về khung giá đất. Bảng giá đất được xây dựng trên cơ sở điều tra, khảo sát và tổng hợp theo đề xuất của các địa phương (*UBND huyện Thạch An tại Báo cáo số 276/BC-UBND ngày 31/10/2019*), được gửi xin ý kiến của các sở, ngành, đăng tải lấy ý kiến rộng rãi của nhân dân và được thẩm định, trình HĐND tỉnh thông qua. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh quyết định ban hành để triển khai áp dụng. Như vậy, bảng giá đất được chia thành các vùng, vị trí là phù hợp tại thời điểm ban hành bảng giá các loại đất giai đoạn 2020-2024. Theo quy định Luật Đất đai năm 2024, sẽ không còn khung giá đất, khi xây dựng bảng giá đất trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo giá đất cho các loại đất phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương.

5. Cử tri huyện Hạ Lang kiến nghị

Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chuyên môn sớm có cơ chế, cấp giấy phép cho Hợp tác xã sản xuất vật liệu xây dựng tại địa bàn huyện để kịp thời cung ứng vật liệu cho các hộ đang thực hiện Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát và các công trình giao thông trên địa bàn toàn huyện.

Trả lời:

Dự án mỏ đá Lũng Vài đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1572/QĐ-UBND ngày 20/11/2024. Đề nghị Hợp tác xã sản xuất vật liệu xây dựng tiếp tục thực hiện các thủ tục đất đai, môi trường, xây dựng theo quy định.

6. Cử tri huyện Trùng Khánh kiến nghị

Việc giải quyết các thủ tục sang tên, đổi chủ, chuyển đổi mục đích sử dụng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất... diễn ra còn chậm và gây khó khăn cho người dân. Đề nghị các cơ quan chức năng sớm chấn chỉnh, giải quyết vấn đề này.

Trả lời:

Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành có hiệu lực từ ngày 01/8/2024, trong thời gian từ ngày 01/8/2024 đến khi UBND tỉnh ban hành 02 quyết định (*Quyết định số 1305/QĐ-UBND ngày 10/10/2024 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực về đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 1401/QĐ-UBND ngày 25/10/2024 về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực về đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Cao Bằng*), việc thực hiện thủ tục hành chính có vướng mắc về quy trình, thời gian thực hiện thủ tục do cơ quan chuyên môn cần rà soát, xây dựng quy trình, thủ tục nên chưa thể ban hành để áp dụng thực hiện ngay, dẫn đến thủ tục thực hiện chậm. Tiếp thu ý kiến của cử tri và căn cứ các quyết định trên, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo cơ quan chuyên môn nghiêm túc thực hiện theo quy trình đã được phê duyệt, tăng cường cán bộ, công chức, viên chức thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến thủ tục hành chính về đất đai.

VII. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH, NỘI VỤ, AN SINH XÃ HỘI

1. Cử tri huyện Hòa An kiến nghị

- Đề nghị UBND tỉnh khẩn trương cấp kinh phí xây mới Nhà văn hóa các xóm để đảm bảo đủ diện tích cho xóm sinh hoạt, hội họp.

- Theo quy định hiện nay, kinh phí để xây dựng 1 nhà văn hóa mới là 300 triệu đồng. Tuy nhiên, trên địa bàn của xã Ngũ Lão việc xây dựng nhà văn hóa tại các xóm vùng cao, cự ly vận chuyển xa phát sinh thêm chi phí, thêm vào đó đời sống người dân còn nhiều khó khăn không có khả năng đóng góp. Đề nghị cấp trên xem xét nâng mức hỗ trợ kinh phí đối với các xóm đi lại khó khăn.

Trả lời:

- Nhà văn hóa các thôn, xóm, tổ dân phố (gọi chung là xóm) trên địa bàn hiện nay được Nhà nước hỗ trợ kinh phí cho các xóm từ hai nguồn vốn chính: Một là, theo Nghị quyết 41/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh Quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng nhà văn hóa xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2022 - 2025; hai là, từ nguồn vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Đối với vốn hỗ trợ theo Nghị quyết 41/2022/NQ-HĐND đã được tỉnh phân bổ theo từng Nhà văn hóa, mức vốn hỗ trợ cụ thể theo Kế hoạch đầu tư công trung hạn của tỉnh theo quy trình của Luật Đầu tư công. Đối với các nhà văn hóa thực hiện từ nguồn vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia do HĐND, UBND các huyện tự bố trí, cấp kinh phí theo phân cấp thẩm quyền. Qua theo dõi, huyện Hòa An đã bố trí vốn thực hiện các nhà văn hóa xóm hằng năm cơ bản theo đúng quy định.

- Về định mức hỗ trợ kinh phí: Theo Nghị quyết 41/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh, mức hỗ trợ kinh phí cho nhà văn hóa xóm được quy định từ 75 đến 280 triệu (tùy từng quy mô, tính chất xây mới, cải tạo...). Mức hỗ trợ này đã được HĐND tỉnh thông qua căn cứ theo tình hình thực tế, khả năng cân đối vốn của tỉnh. Đối với các chương trình mục tiêu quốc gia không quy định mức hỗ trợ tối đa cho các nhà văn hóa xóm, do đó đề nghị HĐND, UBND huyện Hòa An theo thẩm quyền căn cứ tình hình thực tế, khả năng cân đối vốn, quy định hiện hành để bố trí vốn cho từng nhà văn hóa, có trả lời cụ thể cho các cử tri từng xóm khi có đề nghị, kiến nghị.

2. Cử tri huyện Quảng Hòa kiến nghị

(1) Từ đầu năm học 2024 - 2025, các Trường học phổ thông trong huyện đã hợp đồng với 28 giáo viên để dạy bù trong thời gian giáo viên nghỉ thai sản, nghỉ ốm và thanh toán kinh phí theo mức lương hợp đồng quy định. Từ ngày 01/11/2024 số giáo viên hợp đồng này đã được huyện thông báo tạm dừng hợp đồng nên các trường rất khó khăn trong việc bố trí giảng dạy, dẫn đến học sinh phải nghỉ tiết, nghỉ giờ do không có giáo viên lên lớp, làm ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục nhà trường và bức xúc cho phụ huynh học sinh. Lý do: Phòng Nội vụ huyện đề nghị tạm thời chấm dứt hợp đồng lao động đối với giáo viên do chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập tại Khoản 4, Điều 9 là: “...Số lượng hợp đồng ký kết do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan quản lý ở Trung ương xem xét, quyết định”. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khẩn trương chỉ đạo ngành chuyên môn tháo gỡ khó khăn, bắt cập về việc hợp đồng lao động đối với giáo viên ở các trường học của huyện Quảng Hòa.

Trả lời:

Căn cứ khoản 4 Điều 9 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định: “Đơn vị nhóm 4 (đơn vị do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên) thuộc lĩnh vực sự nghiệp giáo dục và y tế ký kết hợp đồng lao động có thời gian không quá 12 tháng để làm công việc ở vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung, nhưng số lượng người ký kết hợp đồng lao động chiếm không quá 70% số chênh lệch giữa số lượng người làm việc được giao với số lượng theo định mức do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế ban hành. **Số lượng hợp đồng ký kết do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh** hoặc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan quản lý ở Trung ương xem xét, quyết định.”

Để đảm bảo nguyên tắc “có học sinh thì phải có giáo viên đứng lớp”, đồng thời bố trí cơ bản số biên chế trong năm học 2024 - 2025 cho các đơn vị do chưa kịp thời tuyển dụng đủ hết số biên chế được giao, số nghỉ hưu, thôi việc, nghỉ thai sản... UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 (tại Kỳ họp thường lệ giữa năm 2024 HĐND tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021- 2026) Quyết định số lượng hợp đồng lao động theo Nghị

định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên, năm học 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng với tổng số hợp đồng lao động phê duyệt là **265** hợp đồng, trong đó **giao cho huyện Quảng Hòa 44 hợp đồng tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập.**

Ngày 18/11/2024, UBND tỉnh tiếp tục trình HĐND tỉnh tại Kỳ họp thường lệ cuối năm 2024 HĐND tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026 xem xét, ban hành quyết định số lượng hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên, năm học 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, với tổng số hợp đồng lao động trình phê duyệt là **736** hợp đồng, trong đó **giao cho huyện Quảng Hòa 45 hợp đồng**, cụ thể: tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập: 14 hợp đồng; tại các cơ sở giáo dục tiểu học công lập: 13 hợp đồng; tại các cơ sở giáo dục trung học cơ sở công lập: 18 hợp đồng¹⁴.

(2) Đề nghị xem xét, điều chỉnh, nâng mức hỗ trợ đảm bảo nhiệm vụ chi quốc phòng, an ninh theo phân cấp tại Nghị quyết số 95/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Cao Bằng Quy định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022, thời kỳ ổn định ngân sách 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng để phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

Trả lời:

Theo Nghị quyết số 95/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Cao Bằng về Ban hành Quy định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022, thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, trong đó quy định mức chi hỗ trợ đảm bảo nhiệm vụ chi quốc phòng, an ninh theo phân cấp là 400 triệu đồng/huyện và 200 triệu đồng/xã. Trên cơ sở tổng kinh phí giao, các huyện chủ động phân bổ cho các đơn vị thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh phù hợp với thực tế trên địa bàn.

Hàng năm, căn cứ khả năng cân đối ngân sách và tình hình thực tế, trong quá trình xây dựng dự toán, Sở Tài chính đã tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí thêm kinh phí hoạt động chung cho các huyện ngoài định mức quy định tại Nghị quyết số 95/2021/NQ-HĐND. Trên cơ sở kinh phí được giao theo định mức và kinh phí bổ sung thêm, các huyện chủ động phân bổ kinh phí cho các lĩnh vực phù hợp với thực tế địa bàn.

3. Cử tri huyện Bảo Lâm kiến nghị

Đề nghị UBND tỉnh có kiến nghị với Chính phủ xem xét nghiên cứu chỉnh sửa bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm cho phù hợp với các xã khu vực vùng sâu, vùng xa và đơn giản hóa các thủ tục hồ sơ, phiếu biểu...

¹⁴ Tờ trình số 3142/TTr-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh về việc đề nghị HĐND tỉnh quyết định số lượng hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên, năm học 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Trả lời:

Thực hiện Công văn số 5673/BLĐT BXH-VPQGNN ngày 12/11/2024 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND tỉnh đang triển khai rà soát, đánh giá về chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025, trên cơ sở đó đề xuất kiến nghị chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030.

4. Cử tri huyện Hà Quảng, Hòa An kiến nghị

Đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét bố trí kinh phí hoạt động cho Hội Người cao tuổi cấp xã và phụ cấp cho Chi hội trưởng Chi hội Người cao tuổi xóm.

Trả lời:

- Việc xem xét bố trí kinh phí hoạt động cho Hội Người cao tuổi cấp xã:

+ Tại khoản 14 Điều 23 Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội (*có hiệu lực thi hành ngày 26/11/2024*), quy định về Quyền của hội: "**14. Được Nhà nước hỗ trợ kinh phí đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ do Đảng, Nhà nước giao (nếu có).**";

+ Tại Điều 27, Nghị định số 126/2024/NĐ-CP quy định về Quy trình hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước đối với nhiệm vụ được giao trong đó bao gồm cả cấp xã theo phân cấp.

Hiện nay, Sở Nội vụ đang phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, triển khai các quy định về quản lý hội theo quy định, trong đó có triển khai, hướng dẫn quy trình, thủ tục liên quan đến việc giao nhiệm vụ cho hội và hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước đối với các nhiệm vụ được giao.

- Xem xét bố trí phụ cấp cho Chi hội trưởng Chi hội Người cao tuổi xóm: Nghị định số 126/2024/NĐ-CP không quy định về phụ cấp cho Chi hội trưởng Chi hội Người cao tuổi xóm. Vì vậy, việc cử tri đề nghị UBND tỉnh xét cấp kinh phí và chi trả phụ cấp đối với chức danh Chi hội trưởng Hội người cao tuổi là không có cơ sở để thực hiện.

Trong thời gian tới, khi có văn bản chỉ đạo mới của Trung ương về thực hiện chế độ, chính sách đối với người làm công tác hội tại xóm, thôn... UBND tỉnh sẽ chỉ đạo rà soát và triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh phù hợp với chỉ đạo của Trung ương và thực tế địa phương.

5. Cử tri huyện Bảo Lạc kiến nghị

Sau ảnh hưởng của cơn bão số 3, tỉnh có chủ trương hỗ trợ thiệt hại về lúa, hoa màu 3.000.000đ/ha. Tuy nhiên hiện nay tỉnh chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể đối với những hộ mất đất sản xuất hoàn toàn và với mức hỗ trợ như vậy đối với các hộ mất hoa màu, không còn đất sản xuất là rất thấp, đề nghị tỉnh xem xét nâng mức hỗ trợ và có văn bản hướng dẫn cụ thể chi tiết hơn.

Trả lời:

- Đối với kinh phí hỗ trợ thiệt hại về lúa, hoa màu do ảnh hưởng của cơn

bảo số 3 đã được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cao Bằng phân bổ kinh phí từ nguồn Quỹ cứu trợ tỉnh Cao Bằng, với mức hỗ trợ 3.000.000đ/ha (tại Quyết định số 40/QĐ-MTTQ-BTT ngày 02/10/2024 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Cao Bằng) và đã quy định cụ thể hồ sơ thanh quyết toán đối với nguồn kinh phí được cấp.

- Hiện nay, chính sách Nhà nước hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh thực hiện theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/20217 của Chính phủ nhằm hỗ trợ một phần để khôi phục, tái thiết sản xuất đối với diện tích cây trồng, vật nuôi bị thiệt hại, được hiểu là hỗ trợ về giống cây, con để tái sản xuất. Bộ Nông nghiệp và PTNT đang dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 02/2017/NĐ-CP và lấy ý kiến các địa phương, theo đó mức hỗ trợ thiệt hại đối với sản xuất cây trồng, vật nuôi được điều chỉnh tăng phù hợp thực tế hiện nay.

- Đối với diện tích đất sản xuất bị mất do xói lở, bồi lấp,... đề nghị UBND huyện thực hiện rà soát, đánh giá cụ thể diện tích bị xói lở, bồi lấp có thể khôi phục và đề xuất phương án, nhu cầu kinh phí hỗ trợ cải tạo đất, đảm bảo khôi phục sản xuất cho nhân dân.

6. Cử tri huyện Thạch An kiến nghị

Chương trình tín dụng chính sách từ nguồn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội (NHCSXH) trên địa bàn tỉnh Cao Bằng theo quy định hiện hành chỉ quy định đối tượng cho vay là hộ cận nghèo, hộ nghèo, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Đề nghị tỉnh xem xét mở rộng đối tượng vay không phải hộ gia đình khó khăn nhưng sinh sống trên địa bàn, xóm, xã, huyện khó khăn để được tiếp cận với nguồn tín dụng chính sách để phục vụ nhu cầu học tập, phát triển kinh tế, nâng cao đời sống cho các đối tượng trên.

Trả lời:

Việc sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác hiện nay đang thực hiện theo quy định tại Điều 3 Quyết định số 1421/QĐ-UBND ngày 31/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác, trong đó: đã thực hiện cho vay 05 chương trình tín dụng chính sách từ nguồn vốn ngân sách cấp tỉnh, gồm: (1) Cho vay hộ nghèo; (2) Cho vay hộ cận nghèo; (3) Cho vay hỗ trợ việc làm, duy trì và mở rộng việc làm; (4) Cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; (5) Cho vay hộ dân tộc thiểu số và miền núi theo Nghị định 28/2022/NĐ-CP.

Đối với việc kiến nghị của cử tri huyện Thạch An: mở rộng đối tượng vay không phải hộ gia đình khó khăn nhưng sinh sống trên địa bàn, xóm, xã, huyện khó khăn để được tiếp cận với nguồn vốn tín dụng chính sách phục vụ nhu cầu học tập, phát triển kinh tế, nâng cao đời sống của người dân thuộc đối tượng vay của Chương trình cho vay hỗ trợ việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH trên địa bàn tỉnh (đối tượng

được vay vốn là người lao động sinh sống tại xã/phường/thị trấn trên địa bàn toàn tỉnh).

Cụ thể, năm 2024: UBND tỉnh đã chỉ đạo Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh giao chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2024 từ nguồn vốn ngân sách tỉnh ủy thác qua NHCSXH để thực hiện cho vay, tính đến ngày 20/11/2024 dư nợ của Chương trình cho vay hỗ trợ việc làm, duy trì và mở rộng việc làm đạt mức cao nhất trong 5 Chương trình tín dụng chính sách từ nguồn vốn ngân sách cấp tỉnh chiếm 83,77%/tổng nguồn vốn ngân sách tỉnh giao (*năm 2024 giao giải ngân chương trình này chiếm tỷ lệ 88,5%/tổng nguồn vốn ngân sách tỉnh giao, tạo việc làm cho trên 4.500 lao động*).

Đối với huyện Thạch An, Phòng giao dịch NHCSXH huyện đã triển khai 5 chương trình tín dụng chính sách từ nguồn vốn ngân sách địa phương cấp tỉnh (***Chương trình: Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hỗ trợ việc làm, duy trì và mở rộng việc làm, nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, hộ dân tộc thiểu số và miền núi theo Nghị định 28/2022/NĐ-CP***) với dư nợ cho vay đạt 48.023 triệu đồng, với 770 khách hàng còn dư nợ, trong đó dư nợ cho vay chương trình hỗ trợ việc làm, duy trì và mở rộng việc làm đạt 34.471 triệu đồng chiếm tỷ lệ 71,78%/tổng nguồn vốn ngân sách địa phương của huyện được giao (*năm 2024, giao giải ngân chương trình hỗ trợ việc làm, duy trì và mở rộng việc làm là 20.000/23.800 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 84,03%/tổng nguồn vốn ngân sách địa phương được giao, tạo việc làm cho trên 330 lao động*).

Đối với các chương trình tín dụng chính sách khác như cho vay học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, cho vay hộ gia đình sản xuất kinh doanh vùng khó khăn, thương nhân hoạt động thương mại tại vùng khó khăn, xuất khẩu lao động chi nhánh NHCSXH tỉnh luôn cân đối đủ nguồn vốn từ trung ương để cho vay.

7. Cử tri huyện Hạ Lang kiến nghị

(1) Tại Điều 4, Nghị quyết số 41/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của HĐND tỉnh quy định các khoản thu, mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Tại mục 7 trong danh mục các khoản thu quy định: “*Sử dụng điều hòa trong lớp học*” không phù hợp với điều kiện thực tế các trường học trong huyện. Đề nghị xem xét, sửa đổi thành “*Sử dụng các thiết bị trong lớp học*” để các trường học trong huyện thuận lợi khi triển khai thực hiện.

Trả lời:

HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 41/2023/NQHĐND ngày 13/7/2023 Quy định các khoản thu, mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Cao Bằng theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020 và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Nội dung, mức thu xây dựng trong Nghị quyết số 41/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của HĐND tỉnh được căn cứ trên tình hình thực tế; căn cứ ý kiến góp ý của các sở, ngành, địa phương, các cơ sở giáo dục, cha mẹ học sinh trên địa bàn tỉnh; tính toán dựa trên chi phí để tổ chức các dịch vụ; tham khảo nội dung, mức thu của một số tỉnh; tham khảo từ đề xuất và thực tế các cơ sở giáo dục đã thực hiện; tiếp thu ý kiến các địa phương, ý kiến phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cao Bằng, thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, ngày 02/10/2023, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Công văn số 1898/SGDĐT-MN&TH để lấy ý kiến UBND các huyện, thành phố về tình hình thực hiện Nghị quyết số 41/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của HĐND tỉnh. Qua tổng hợp, các báo cáo đều có chung nhận xét: Các nội dung, mức thu quy định trong Nghị quyết số 41/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của HĐND tỉnh là phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh, được cha mẹ học sinh, người học đồng tình, ủng hộ.

Đối với nội dung “*Sử dụng điều hòa trong lớp học*” không phù hợp với điều kiện thực tế các trường học trong huyện. Đề nghị xem xét, sửa đổi thành “*Sử dụng các thiết bị trong lớp học*” để các trường học trong huyện thuận lợi khi triển khai thực hiện: Trên cơ sở kiến nghị khác của cử tri các huyện, thành phố, trong thời gian tới, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục rà soát, lấy ý kiến các cơ sở giáo dục, cử tri và nhân dân các địa phương trong tỉnh về các nội dung thu, mức thu, tổng hợp, kiến nghị trình HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 41/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của HĐND tỉnh khi cần thiết.

(2) Tại khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 95/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022, thời kỳ ổn định ngân sách 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, có quy định đối với sự nghiệp giáo dục như sau: “*22 triệu đồng/biên chế/năm*” và có hướng dẫn rõ các nhiệm vụ chi đối với sự nghiệp giáo dục: “*Chi hoạt động giảng dạy và học tập... **khen thưởng học sinh...***”. Tại khoản 3 Điều 2 của Thông tư số 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 29/5/2009 Thông tư liên tịch Hướng dẫn một số chế độ tài chính đối với học sinh các Trường phổ thông Dân tộc nội trú và các Trường dự bị đại học dân tộc quy định chế độ thưởng như sau: *Học sinh nếu học tập và rèn luyện tốt, đạt kết quả từ khá trở lên (ở năm học trước đó) được Nhà trường thưởng một lần/năm như sau: 400.000 đồng nếu đạt khá; 600.000 đồng nếu đạt giỏi; 800.000 đồng nếu đạt xuất sắc*”. Như vậy, hàng năm đơn vị sẽ phải sử dụng nguồn kinh phí hoạt động *tính trên một biên chế của đơn vị để chi cho phần **khen thưởng học sinh đạt khá, đạt giỏi, đạt xuất sắc trong năm**, (đây là nội dung chỉ có ở các trường phổ thông dân tộc nội trú và các trường dự bị đại học dân tộc, mà các trường phổ thông khác không có quy định khen)* là không phù hợp đối với trường phổ thông dân tộc nội trú so với các đơn vị sự nghiệp khác. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn xem xét, nghiên cứu trình

HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung thêm nội dung chi trong khoản hỗ trợ các chế độ khác của học sinh nội trú (*tại điểm b, khoản 3, Điều 4 của Nghị quyết*) hoặc có hướng dẫn bổ sung phần chi cho khen thưởng vào mục khác cho phù hợp hơn.

Trả lời:

Để đảm bảo chế độ cho học sinh dân tộc nội trú theo chế độ tại Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 29/5/2009 của Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn một số chế độ tài chính đối với học sinh các Trường phổ thông Dân tộc nội trú và các Trường dự bị đại học dân tộc, Sở Tài chính đã phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo đưa vào định mức chi hỗ trợ định mức khác cho học sinh nội trú 4 triệu đồng/học sinh/năm, trong đó có nội dung chế độ thưởng cho học sinh nếu học tập và rèn luyện tốt, đạt kết quả từ khá trở lên (tính ở năm học trước đó), vì vậy các Trường phổ thông Dân tộc nội trú thực hiện chi đảm bảo chế độ cho các em học sinh.

(3) Tại Điểm d, khoản 2, Điều 88, Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư quy định: *“Chi phí hỗ trợ giám sát đầu tư của cộng đồng được sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước theo kế hoạch hàng năm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã, do ngân sách cấp xã đảm bảo”*. Tuy nhiên, hiện nay UBND tỉnh chưa có văn bản quy định cụ thể về việc phân bổ nguồn ngân sách hỗ trợ cho Ban giám sát đầu tư cộng đồng, do vậy, đa số Ban giám sát đầu tư của cộng đồng chưa được phân bổ nguồn kinh phí để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban giám sát đầu tư của cộng đồng. Đề nghị UBND tỉnh sớm có văn bản hướng dẫn thực hiện cấp kinh phí hoạt động cho Ban GSĐT của cộng đồng theo quy định.

Trả lời:

Theo quy định tại khoản 2 điều 7 Nghị quyết số 95/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Cao Bằng về Ban hành Quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022, thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, trong đó: Chi hoạt động quản lý hành chính bao gồm... kinh phí cho các Ban chỉ đạo, kinh phí giám sát, phản biện và quy định định mức chi hoạt động được tính theo quyết định phân loại xã của UBND tỉnh để thực hiện nhiệm vụ giao theo phân cấp. Căn cứ vào tổng kinh phí được tỉnh phân bổ, các huyện được chủ động phân bổ kinh phí phù hợp với điều kiện thực tế từng địa bàn xã.

Tại điểm a khoản 5 Điều 90 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư quy định: *“Chi phí hỗ trợ giám sát đầu tư của cộng đồng trên địa bàn cấp xã được cân đối trong dự toán chi của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và do ngân sách cấp xã đảm bảo. Mức kinh phí hỗ trợ giám sát đầu tư của cộng đồng trên địa bàn xã bố trí phù hợp với kế hoạch hoạt động giám sát đầu tư của cộng đồng do Hội đồng nhân dân xã quyết định và đảm bảo mức kinh phí tối thiểu 10 triệu đồng/năm cho một xã”*.

Hàng năm, trong quá trình xây dựng dự toán, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng báo cáo tình hình thực hiện kinh phí hỗ trợ giám sát đầu tư của cộng đồng năm hiện hành và năm trước, lập dự toán kinh phí hỗ trợ năm sau gửi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã tổng hợp gửi UBND cấp xã xem xét, quyết định.

(4) Hiện nay, trên địa bàn huyện Hạ Lang đang triển khai thực hiện Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát, qua rà soát, xác định và lấy nhu cầu các hộ dân làm nhà, sửa chữa nhà có nhu cầu vay vốn khoảng 4 tỷ đồng với 105 hộ, tuy nhiên nguồn vốn vay của Ngân hàng CSXH chưa có vốn để giải ngân cho các hộ dân. Đề nghị UBND tỉnh; Ngân hàng CSXH tỉnh sớm có giải pháp giao vốn về chi nhánh Ngân hàng CSXH huyện để giải ngân nguồn vốn cho các hộ dân thực hiện Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát đảm bảo thời gian theo kế hoạch.

Trả lời:

Thực hiện Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025.

Trong thời gian vừa qua, UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo và trình cấp thẩm quyền bố trí nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH để cho vay các đối tượng thụ hưởng chính sách vay vốn hộ nghèo về nhà ở để xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa nhà để ở. UBND tỉnh chỉ đạo Ban đại diện HĐQT tỉnh đề chỉ đạo chi nhánh NHCSXH tỉnh xây dựng kế hoạch tín dụng năm 2024 nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn của các đối tượng thụ hưởng chính sách hộ nghèo về nhà ở. Căn cứ nhu cầu vay vốn thực tế tại cơ sở chi nhánh NHCSXH tỉnh đã xây dựng kế hoạch tín dụng năm 2024 đối với chương trình cho vay hộ nghèo về nhà ở theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP tổng 16.700 triệu đồng, trong đó: nguồn vốn từ NSTW là 11.700 triệu đồng, nguồn vốn NSDP ủy thác qua NHCSXH để cho vay 5.000 triệu đồng.

Đối với nguồn vốn NSDP ủy thác cho vay qua NHCSXH tỉnh năm 2024, đã được tỉnh quan tâm bố trí ngay từ đầu năm, khi được giao vốn UBND tỉnh đã chỉ đạo NHCSXH tỉnh tham mưu trình Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh giao chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2024 cho các Phòng giao dịch NHCSXH các huyện, thành phố để triển khai thực hiện cho vay đối với chương trình cho vay hộ nghèo về nhà ở theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP, trong đó: huyện Hạ Lang giao 1.000 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 20% tổng số nguồn vốn kế hoạch.

Trong quá trình thực hiện, qua rà soát nhu cầu vay vốn Chương trình cho vay hộ nghèo về nhà ở theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP năm 2024 trên địa bàn toàn tỉnh cho thấy, nhu cầu vay vốn của chương trình hộ nghèo về nhà ở để xây dựng, cải tạo, sửa chữa nhà ở còn rất lớn. Căn cứ nhu cầu vay vốn thực tế tại cơ sở đối với chương trình này, NHCSXH tỉnh có Tờ trình gửi NHCSXH Việt Nam đề nghị điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2024 đối với chương trình cho vay hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở số tiền đề nghị là 40.000 triệu đồng. Tuy

nhiên, năm 2024 nguồn vốn Trung ương chưa được Chính phủ giao để giải ngân đối với chương trình hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở.

Nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn chương trình cho vay hộ nghèo về nhà ở theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP trên địa bàn. UBND tỉnh đã chỉ đạo Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH tỉnh Cao Bằng điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2024 (*Quyết định số 1263/QĐ-BDD HĐQT ngày 03/10/2024*) nguồn vốn nhận ủy thác địa phương 2024 (từ tiền lãi nhập gốc) với số tiền 5.100 triệu đồng (*trong đó: huyện Hạ Lang được giao 800 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 15,68%*) để cho vay hộ nghèo về nhà ở theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP.

Do nguồn vốn để cho vay đối với chương trình còn hạn chế (chỉ có nguồn NSDP ủy thác cho vay, nguồn vốn NSTW đến nay chưa được cấp theo kế hoạch), vì vậy số vốn giao bổ sung chỉ đáp ứng được một phần nhu cầu vay vốn của đối tượng thụ hưởng chính sách hộ nghèo về nhà ở để xây dựng, cải tạo, sửa chữa nhà ở.

Để đáp ứng nhu cầu vay vốn của đối tượng thụ hưởng chính sách hộ nghèo về nhà ở để xây dựng, cải tạo, sửa chữa nhà ở nhằm góp phần đảm bảo hoàn thành chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 102/CD-TTg ngày 06/10/2024 về việc đẩy mạnh triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước. UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo NHCSXH tỉnh tham mưu, báo cáo Tổng Giám đốc NHCSXH để trình Chính phủ sớm giao nguồn vốn cho vay đối với chương trình này.

8. Cử tri thành phố Cao Bằng kiến nghị

Hiện nay, quá trình khai nhận di sản và phân chia di sản thừa kế rất phức tạp đối với nhiều người dân. Khi ông bà, cha mẹ qua đời, các con muốn khai nhận di sản phải có giấy chứng tử của ông bà nội, ngoại. trong đó có nhiều trường hợp chết trước Cách mạng tháng Tám, không có giấy chứng tử hay bất cứ một loại giấy tờ tùy thân nào ngoài ngôi mộ mà con cháu vẫn trông nom, sửa sang hàng năm. Khi công dân đến phường làm thủ tục khai nhận di sản đều bị phường từ chối với lý do “*ông, bà chết từ những năm 1927, 1930 không có giấy chứng tử nên không thể thực hiện được*”. Đề nghị Sở Tư pháp tổ chức mở lớp tập huấn hoặc có văn bản hướng dẫn công chức Tư pháp - Hộ tịch phường về lĩnh vực khai nhận, phân chia di sản thừa kế để hỗ trợ công dân tốt hơn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Tư pháp.

Trả lời:

Khoản 1 Điều 13 Thông tư số 04/2020/TT-BTP đã quy định cụ thể việc đăng ký khai tử cho người chết đã lâu không có Giấy báo tử hoặc giấy tờ thay thế Giấy báo tử như sau: Đối với trường hợp đăng ký khai tử cho người chết đã lâu, người yêu cầu đăng ký khai tử phải cung cấp được giấy tờ, tài liệu, chứng cứ do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp hoặc xác nhận hợp lệ chứng minh sự kiện chết (ví dụ: hồ sơ, lý lịch cá nhân đi học, đi làm do cơ quan, đơn vị nơi học tập, công tác quản lý, xác nhận, Biên bản xác minh tai nạn, Giấy chứng nhận

mai táng, Hợp đồng hỏa táng, văn bản xác nhận của chính quyền, công an địa phương...), các giấy tờ, tài liệu này cần được cơ quan đăng ký hộ tịch phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, xác minh chặt chẽ, bảo đảm thông tin đúng sự thật.

Trường hợp người yêu cầu đăng ký khai tử chỉ cung cấp được các giấy tờ như: gia phả dòng họ, giấy tờ tùy thân của người chết (nếu có); ảnh bia, mộ người chết; văn bản xác nhận của người làm chứng về các thông tin liên quan đến người chết, sự kiện chết; nếu các thông tin này được cơ quan đăng ký hộ tịch kiểm tra, xác minh, khẳng định được tính xác thực, có lập Biên bản xác minh thì có thể vận dụng coi là căn cứ để thực hiện việc đăng ký khai tử.

Đối với đề nghị Sở Tư pháp tổ chức mở lớp tập huấn hoặc có văn bản hướng dẫn công chức Tư pháp - Hộ tịch phường về lĩnh vực khai nhận, phân chia di sản thừa kế để hỗ trợ công dân tốt hơn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Tư pháp: Hằng năm Sở Tư pháp đã tham mưu cho UBND tỉnh mở các lớp Tập huấn, hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ chứng thực cho cán bộ, công chức làm công tác chứng thực tại Phòng Tư pháp, UBND cấp xã, công chứng viên của các tổ chức hành nghề công chứng và tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về chứng thực qua các văn bản chỉ đạo, triển khai trên địa bàn tỉnh.

9. Cử tri huyện Hòa An kiến nghị

(1) Ngày 12/7/2024, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 38/2024/NQ-HĐND quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Tuy nhiên hiện nay chưa có văn bản hướng dẫn của các cơ quan chức năng nên các đơn vị chưa có sự thống nhất về đối tượng, mức hưởng (*có xã đã tổ chức theo mức mới hoàn toàn, một số xã cho rằng những người cao tuổi sinh trước ngày Nghị quyết có hiệu lực thì hưởng mức cũ*). Đề nghị cấp có thẩm quyền sớm ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể để các đơn vị thống nhất khi triển khai thực hiện.

Trả lời:

Nghị quyết số 38/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Nghị quyết có hiệu lực ngày 22/7/2024. Sau khi Nghị quyết có hiệu lực, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Cơ quan thường trực của Ban công tác Người cao tuổi cấp tỉnh) đã ban hành Công văn số 1598/SLĐT BXH-BTXH ngày 16/8/2024 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 38/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh Cao Bằng, Công văn đã gửi UBND các huyện, thành phố.

- Về đối tượng, mức hưởng:

+ Về đối tượng: Tại điểm a, khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 38/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 quy định “Người cao tuổi là công dân Việt Nam, đang cư trú trên địa bàn tỉnh Cao Bằng ở tuổi 70, 75, 80, 85, 90, 95, 100 tuổi và

trên 100 tuổi. (Trong trường hợp tạm trú thì phải có xác nhận về việc chưa được nhận quà chúc thọ, mừng thọ tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú)”.

+ Mức hưởng: Tại khoản 3, Điều 1 Nghị quyết số 38/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 quy định Mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi, cụ thể như sau:

a) Người cao tuổi thọ 70 tuổi: mức chi 300.000 đồng.

b) Người cao tuổi thọ 75 tuổi: mức chi 400.000 đồng.

c) Người cao tuổi thọ 80 tuổi: mức chi 500.000 đồng.

d) Người cao tuổi thọ 85 tuổi: mức chi 600.000 đồng.

đ) Người cao tuổi thọ 90 tuổi: mức chi 900.000 đồng (bao gồm phần quà trị giá 200.000 đồng và tiền mặt 700.000 đồng).

e) Người cao tuổi thọ 95 tuổi: mức chi 1.000.000 đồng (bao gồm phần quà trị giá 200.000 đồng và tiền mặt 800.000 đồng).

g) Người cao tuổi thọ 100 tuổi: mức chi 1.000.000 đồng tiền mặt và 05 mét vải lụa có giá trị không quá 500.000 đồng.

h) Người cao tuổi thọ trên 100 tuổi, mỗi năm được chúc thọ một lần: mức chi 1.200.000 đồng”.

* Các xã, phường, thị trấn tổ chức chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trước ngày 22/7/2024 thì chi theo Quyết định số 2082/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 về việc Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ NCT; các xã, phường, thị trấn tổ chức chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi sau ngày 22/7/2024 thì chi theo Nghị quyết số 38/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

(2) Đề nghị các cấp có thẩm quyền sớm triển khai thực hiện Kết luận số 58-KL/TW ngày 23/6/2023 của Ban Bí thư về tổ chức và hoạt động của Hội Người cao tuổi Việt Nam về việc cho phép tổ chức thực hiện Hội Người cao tuổi ở 4 cấp.

Trả lời:

Thực hiện Kết luận số 58-KL/TW ngày 23/6/2023 của Ban Bí thư về tổ chức và hoạt động của Hội Người cao tuổi Việt Nam; Công văn số 6463/BNV-TCPCP ngày 06/11/2023 của Bộ Nội vụ về việc thành lập Hội Người cao tuổi ở địa phương nơi có đủ điều kiện và Hướng dẫn số 532/HD-HNCT ngày 29/11/2023 của Hội Người cao tuổi Việt Nam hướng dẫn thực hiện việc thành lập Hội người cao tuổi cấp tỉnh, cấp huyện. UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ đã triển khai, rà soát các điều kiện thành lập Hội Người cao tuổi cấp tỉnh, cấp huyện. Hiện nay, Sở Nội vụ đang phối hợp với các cơ quan liên quan báo cáo Ban cán sự đảng UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho chủ trương thành lập Hội Người cao tuổi cấp tỉnh, cấp huyện.

VIII. CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA

1. Cử tri huyện Quảng Hòa kiến nghị

Các chương trình mục tiêu quốc gia hiện nay chỉ thực hiện đầu tư ở các vùng nông thôn, còn các thị trấn hầu như không được thụ hưởng, do đó việc đầu tư nâng cấp hạ tầng đô thị cơ sở nói chung còn gặp nhiều khó khăn. Đề nghị UBND tỉnh sớm ban hành cơ chế để tập trung đầu tư nâng cấp hạ tầng đô thị cơ sở.

Trả lời:

Các chương trình mục tiêu quốc gia có mục tiêu chính như đúng tên gọi của các chương trình là xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo, thực hiện chính sách dân tộc, miền núi nhằm hỗ trợ các vùng đồng bào dân tộc, vùng khó khăn sớm rút ngắn khoảng cách chênh lệch về kinh tế xã hội với các vùng đô thị. UBND tỉnh ghi nhận đánh giá các thị trấn được thụ hưởng ít hơn từ các chương trình này so với các xã khó khăn. Tuy nhiên, về hạ tầng cơ sở của các thị trấn cơ bản đã tốt, đảm bảo hơn các xã khó khăn, bên cạnh đó, ngoài các chương trình mục tiêu quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện đã bố trí nhiều dự án, công trình cho các thị trấn như đường tránh nhằm mở rộng không gian, đảm bảo an toàn giao thông, môi trường, đèn chiếu sáng đô thị, cải tạo vỉa hè, đường nội thị, hỗ trợ nhà sinh hoạt cộng đồng các tổ dân phố...

Phát triển hạ tầng đô thị được xác định là một trong các nội dung thuộc Chương trình trọng tâm phát triển kết cấu hạ tầng (giao thông, du lịch, cửa khẩu, đô thị, hạ tầng số) trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025 theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XIX (*Chương trình số 10-CTr/TU ngày 11/11/2021*). Trên cơ sở đó, UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch giai đoạn và các kế hoạch hằng năm thực hiện chương trình, trong đó đã xác định các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện. Đề nghị UBND huyện Quảng Hòa căn cứ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Chương trình trọng tâm số 10-CTr/TU, tại các kế hoạch giai đoạn và kế hoạch hằng năm để triển khai có hiệu quả việc phát triển hạ tầng đô thị cơ sở theo kiến nghị của cử tri.

IX. LĨNH VỰC AN NINH - QUỐC PHÒNG

1. Cử tri huyện Nguyên Bình kiến nghị

Năm 2011, xóm Xẻ Pán xã Thịnh Vượng có 16 hộ dân (*gần khu vực giáp với xóm Bốc Thượng xã Bạch Đằng huyện Hòa An*) đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đến năm 2018 có một số hộ dân xóm Bốc Thượng xã Bạch Đằng huyện Hòa An đến khai phá dẫn đến việc nhân dân 2 xóm tranh chấp, gây mất đoàn kết. Chính quyền của 2 xã (*Thịnh Vượng và Bạch Đằng*) đã trao đổi, lập biên bản giải quyết không thành, vụ việc đã được Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình giải quyết nhưng người dân xóm Bốc Thượng không nhất trí và đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh xem xét giải quyết. Đề nghị TAND tỉnh sớm xem xét giải quyết vụ việc tranh chấp, lấn chiếm đất đai của người dân huyện Nguyên Bình và Hòa An.

Trả lời:

Vụ án "Tranh chấp đất rừng" giữa nhân dân xóm Sẻ Pán, xã Thịnh Vượng, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng và nhân dân xóm Bốc Thượng, xã Bạch Đằng, huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng đã được Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng giải quyết tại Bản án dân sự phúc thẩm số 45/2024/DS-PT ngày 18/9/2024. Bản án trên đã Quyết định huỷ bản án dân sự sơ thẩm số 09/2023/DS-ST ngày 17/7/2023 của Toà án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng và chuyển hồ sơ cho Toà án nhân dân huyện Nguyên Bình giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm. Hiện nay vụ án trên đang được Toà án nhân dân huyện Nguyên Bình thụ lý, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo trả lời kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thường lệ cuối năm 2024 của HĐND tỉnh Cao Bằng khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: LĐVP, CV NCTH;
- Lưu: VT, TH (L).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Thạch